

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 6
Năm học 2022 - 2023
Thời gian: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện đồng thoại, truyện	Nhận biết: - Nhận biết được chi tiết tiêu	3 TN	5TN	2TL	

		ngắn.	biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu. Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu được chủ đề của văn bản. - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu. - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện. - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.				
--	--	-------	---	--	--	--	--

			Vận dụng: - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.				
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II

Môn: Ngữ văn 6

Năm học: 2021-2022

I .ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

“Càng chờ càng bần bật. Đàn chuối con không biết làm thế nào, cứ bơi ngược bơi xuôi. Đang lúc chúng bàn nhau định cử một chị chuối lên bờ tìm mẹ, thì nghe ùm một tiếng. Mẹ đã về. Không có một chú kiến nào nổi lên mặt nước, nhưng đàn chuối con cũng không để ý đến điều đó. Chúng xúm lại quanh mẹ và hỏi:

- Mẹ ơi, sao mẹ đi lâu thế?

- Kìa, mẹ làm sao kìa!

- Sao mẹ lại có máu ở cổ?...

Chúng hỏi dồn dập, vừa hỏi vừa khóc. Chuối mẹ âu yếm bơi quanh đàn con và kể cho con nghe chuyện vừa xảy ra với mụ mèo.

- ... Mẹ vật lộn với nó mãi. Đã tưởng không còn về đây với các con được. – Chuối mẹ nói rồi ứa nước mắt, không kể tiếp được nữa.

- Chỉ tại thằng út.

- Chỉ tại thằng út...

Bọn chuối con nhao nhao kết tội chuối út. Chuối út biết mình có lỗi nhưng vẫn gân cổ lên cãi:

- Tại em ư? Lần này thì đúng là tại em. Nhưng các lần khác mẹ vẫn phải đi kiếm mồi cho chúng ta kia mà! Lỡ những lần ấy mẹ gặp mụ mèo thì có phải tại cả các anh các chị nữa không?

Thấy chuối út nói cũng có lí, bọn chuối con im lặng một lát rồi kéo nhau ra bàn bạc. Chuối út xin nói trước:

- Bây giờ chúng ta cũng đã hơi lớn rồi, chúng ta đừng làm khổ mẹ nữa. Chúng ta sẽ cùng nhau bơi quanh ao tự kiếm mồi. Các anh chị thấy thế nào?

- Đồng ý!

- Đồng ý đấy!

- Các con đang bàn gì mà vui vẻ vậy? – Chuối mẹ bơi lại hỏi.

- Chúng con đang bàn nhau tự đi kiếm ăn. – Chuối út thưa. – Chúng con không làm phiền mẹ nữa. Bây giờ mẹ đau, mẹ về hang nghỉ đi.

- Trời ơi, các con tôi ngoan quá! Nhưng mà này các con, nếu con nào chưa tự kiếm ăn được, hoặc lúc nào khó kiếm ăn, các con cứ về với mẹ nhé!”

(Trích: truyện Cá chuối con. In trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*. Xuân Quỳnh, NXB Kim Đồng, 2019)

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com
<https://www.vnteach.com>

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên. (nhận biết)

A. Ngôi kể thứ nhất

B. Ngôi kể thứ ba

C. Ngôi kể thứ hai

D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

Câu 2. Các nhân vật xuất hiện trực tiếp trong câu chuyện là ai? (nhận biết)

A. Chuối mẹ

B. Chuối mẹ, chuối út

C. Chuối mẹ, chuối út, bọ chuối, mụ mè

D. Chuối út, bọ chuối, mụ mè

Câu 3. Tại sao chuối mẹ vừa kể vừa khóc? (nhận biết)

A. Vì chuỗi mẹ buồn.

B. Vì chuỗi mẹ vất vả nuôi con.

C. Vì chuỗi mẹ phải vất vả vật lộn với lũ mèo, mới thoát sự nguy hiểm để về với đàn con.

D. Vì chuỗi mẹ bị đau.

Câu 4. Câu văn thứ mấy trong đoạn trích sử dụng cấu trúc câu nhiều thành phần vị ngữ nhất. (thông hiểu)

“ Chúng con đang bàn nhau tự đi kiếm ăn. – Chuối út thưa. – Chúng con không làm phiền mẹ nữa. Bây giờ mẹ đau, mẹ về hang nghỉ đi.

- Trời ơi, các con tôi ngoan quá! Nhưng mà này các con, nếu con nào chưa tự kiểm ăn được, hoặc lúc nào khó kiểm ăn, các con cứ về với mẹ nhé!”

A. Câu 1

B. Câu 4

C. Câu 5

D. Câu 6

Câu 5. Đoạn trích trên sử dụng nhiều biện pháp tu từ nào? (thông hiểu)

A. So sánh

B. Nhân hóa

C. Ấn dụ

D. Hoán dụ.

Câu 6. Câu nói của anh em cá chuối thể hiện thái độ gì với mẹ mình: (thông hiểu)

“Chúng con đang bàn nhau tự đi kiếm ăn. – Chuối út thưa. – Chúng con không làm phiền mẹ nữa. Bây giờ mẹ đau, mẹ về hang nghỉ đi ?”

A. Không nhờ đến mẹ nữa.

B. Có hiếu với mẹ.

C. Biết tư lo cho mình khi đã trưởng thành. Rất thương mẹ

D. Dựa vào chính mình.

Câu 7. Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B) (thông hiểu)

(A) Từ ngữ	(B) Loại từ
1. <i>Bơi</i>	a. Danh từ

2.Chuối	b. Tính từ
	c. Động từ

Câu 8. Khi mẹ về muộn, đàn Chuối con cứ bơi ngược bơi xuôi thể hiện thái độ gì?

- A. Bồn chồn lo lắng
- B. Sợ hãi
- C. Do dự
- D. Phân vân

Câu 9. Từ đoạn trích trên em nghĩ như thế nào về tình mẫu tử?

Câu 10. Từ lời nhắn nhủ Chuối mẹ ở cuối đoạn trích, em sẽ hành động như thế nào trong cuộc sống của mình.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Kể về một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân (một chuyến đi đáng nhớ đến vùng đất mới; một buổi biểu diễn nghệ thuật mà em tham dự; một hoạt động thiện nguyện mà em tham gia,...)

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG KÌ II MÔN NGỮ VĂN 6

Thời gian: 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	C	0,5
	3	C	0,5
	4	D	0,5
	5	B	0,5
	6	C	0,5
	7	1+c, 2+a	0,5
	8	A	0,5
	9	Thương yêu, chăm lo cho con mà bất chấp tính mạng. Con thương yêu mẹ, quan tâm đến mẹ, hiếu thảo với mẹ.	1,0

	10	Nêu được một số hành động của bản thân: iết lo cho bản thân để mẹ an lòng ,biết giúp mẹ,....	1,0
II		VIẾT	4,0
	a.	Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
	b.	Xác định đúng yêu cầu của đề. Kể về một trải nghiệm của bản thân	0,25
	c.	Kể lại trải nghiệm HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu hoạt động trải nghiệm. - Các sự kiện chính trong hoạt động trải nghiệm: bắt đầu-diễn biến-kết thúc.	2,5
	d.	Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,5
	e.	Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5

